

Số: 506/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 702/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Thôn Y, xã VH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;

- Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp X, xã BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: M, khu phố BH, phường LT, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 12/6/2020.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không quan tâm chăm sóc cho nhau khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T có 01 người con chung tên là Phan Phúc T1, sinh ngày 20/7/2020. Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T thỏa thuận sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Hoài T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông Phan Văn Đ

sẽ cấp dưỡng nuôi con số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) một tháng từ tháng 8/2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương lập biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Phan Phúc T1, sinh ngày 20/7/2020. Ông Phan Văn Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 5.000.000đ (Hai triệu đồng) một tháng từ tháng 7/2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có một hoặc hai bên yêu cầu thì Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án (Về cấp dưỡng nuôi con) có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hoài T phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002830 ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi

hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- UBND xã BM, huyện CC, Tp. HCM;
- (Giấy CNKH số 47 ngày 12/6/2020);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Quân